Logo Protea Image not found or type unknown

# PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 243 | Ngày: 22/04/2026 22:02

## Thông tin ca làm việc

**Người tạo:** Thuý Vy

**Doanh thu:** 2.492.000 đ

**Tiền mặt:** 719.000 đ

**Chuyển khoản Tingbox:** 1.773.000 đ

**Tiền cơm phần:** 0 đ

**Tiền ve chai:** 0 đ

**Tiền xe hơi:** 0 đ

**Doanh thu cả ngày:** 4.918.000 đ

**Tiền mặt cả ngày:** 2.161.000 đ

**Chuyển khoản cả ngày:** 2.757.000 đ

**Tiền cơm phần cả ngày:** 0 đ

**Tiền ve chai cả ngày:** 0 đ

**Tiền xe hơi cả ngày:** 0 đ

## Nguyên vật liệu cuối ca

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Bánh Orio | 16.00 Cái | 0.00 Cây | 0.00 Cây | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 2 | Bột Cacao | 91.00 gram | 0.82 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 3 | Bột Đá Xay | 225.00 gram | 0.78 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 4 | Bột Milk Foam | 58.00 gram | 0.94 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 5 | Bơ Đậu Phộng | 130.00 gram | 0.35 hủ | 0.00 hủ | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 6 | Cà Phê | 216.00 gram | 1.78 túi | 0.00 túi | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Đào Ngâm | 217.00 gram | 0.74 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 8 | Syrup Đường Đen | 764.00 ml | 0.19 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 9 | Hồng Trà | 96.00 gram | 0.84 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 10 | Soda | 6.00 lon | 6.00 Lon | 0.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 11 | Syrup Bạc Hà | 953.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 12 | Syrup Lựu Đỏ | 729.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 13 | Mứt Chanh Dây | 278.00 ml | 0.02 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 14 | Mứt Kiwi | 456.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 15 | Mứt Mãng Cầu | 500.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 16 | Mứt Việt Quất | 701.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 17 | Mứt Xoài | 586.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 18 | Sữa Tươi Không Đường | 485.00 ml | 2.52 Hộp | 1.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 19 | Syrup Curacao | 743.00 ml | 0.06 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 20 | Syrup Đào | 351.00 ml | 0.65 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 21 | Trà Ô Long | 32.00 gram | 0.95 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 22 | Trà Ô Long Đào | 109.00 gram | 0.82 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 23 | Sốt Matcha | 205.00 ml | 0.67 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 24 | Sốt Caramel | 298.00 ml | 0.53 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 25 | Sốt Chocolate | 164.00 ml | 0.74 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 26 | Syrup Táo | 532.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 27 | Bột Kem Muối | 331.00 ml | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 28 | mứt bắp nữ hoàng | 18.00 ml | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 29 | mứt hồng chín | 4.00 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 30 | Bia Heineken xanh | 24.00 Lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 31 | Cam | 852.00 gram | 2.15 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 32 | Cà Rốt | 3069.00 gram | 0.00 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 33 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ | 365.00 gram | 0.00 gram | 0.00 gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 34 | Dưa Hấu | 2676.00 | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 35 | Pepsi | 20.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 36 | Trà dưỡng tâm | 4.00 Gói | 6.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 37 | Trà dưỡng nhan | 7.00 Gói | 3.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 38 | Vải Ngâm | 4.00 Trái | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 39 | Đậu Phộng Tỏi Ớt | 21.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 40 | Đậu Phộng Tôm - Rong Biển | 18.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 41 | Hướng Dương | 15.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 42 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng | 30.00 Bịch | 0.00 Bịch | 0.00 Bịch | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 43 | Bột Matcha | 383.00 gram | 0.23 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....